TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2019/HNGĐ- ST
Ngày: 27 - 6 - 2019
"Về việc ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Nguyễn Thị Tiến Nhanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 213/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P_NĐ, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp B, xã VL, huyện Hồng Dân, Bạc Liêu. (Xin vắng mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Đ_BĐ, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22-10-2018 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị P_NĐ trình bày và yêu cầu như sau:

Chị P_NĐ và anh Đ_BĐ được mai mối và được gia đình 2 bên tổ chức lễ cưới vào năm 2011 và đăng ký kết hôn tại UBND xã VL, huyện Hồng Dân vào ngày 24-5-2011. Quá trình chung sống khoảng vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng đã ly thân từ khoảng tháng 7 năm 2011 cho đến nay. Anh, chị

chưa có con chung và không có tài sản, nợ chung.

Chị P_NĐ khởi kiện xin được ly hôn với anh Đ_BĐ; về con, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu.

Bị đơn anh Nguyễn Ngọc Đ_BĐ vắng mặt, không có lời trình bày.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật tố tụng dân sự; đối với các đương sự thì từ khi thụ lý vụ án đến nay phía nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; phía bị đơn vắng mặt nên đã không thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định; việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định. Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX cho chị P_NĐ ly hôn với anh Đ_BĐ; về con giao và tài sản, nợ không yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo các tài liệu gồm: xác nhận các ngày 22-10-2018, ngày 26-12-2018 của Ban lãnh đạo ấp Thạnh Phong, xã Đông Thạnh và biên bản xác minh ngày 07-5-2019 của Tòa án cho thấy anh Đ_BĐ có nơi cư trú là ở ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh và đã bỏ địa phương đi khoảng tháng 3-2018. Như vậy nơi cư trú cuối cùng của anh Đ_BĐ là ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh vì vậy Tòa án nhân dân huyện An Minh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng (bằng các hình thức niêm yết công khai và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng) nhưng anh Đ_BĐ đều vắng mặt, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và phiên tòa. Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng anh Đ_BĐ vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đ_BĐ.

[2] Về quan hệ hôn nhân, chị P_NĐ và anh Đ_BĐ chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND xã VL, huyện Hồng

Dân, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 24-5-2011 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Chị P_NĐ và anh Đ_BĐ sống chung một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh, chị có nhiều bất đồng trong cuộc sống, cự cải nhau. Anh, chị đã ly thân nhau từ tháng 7 năm 2011. Tòa án tổ chức hòa giải đoàn tụ thì anh Đ_BĐ vắng mặt không tham dự. Việc anh Đ_BĐ không có ý kiến khi nguyên đơn xin ly hôn, không tham dự phiên hòa giải, phiên tòa vừa vi phạm nghĩa vụ bị đơn vừa đánh mất cơ hội hòa giải đoàn tụ tại Tòa án. Từ đó cho thấy giữa anh Đ_BĐ với chị P_NĐ vợ, chồng đã không sống chung một thời gian dài làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị P_NĐ được ly hôn với anh Đ_BĐ.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị P_NĐ xác định không có và không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về án phí, nguyên đơn chị P_NĐ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, các Điều 228, 266, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P_NĐ và anh Nguyễn Ngọc Đ_BĐ.

2. Về con chung: không có; về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về án phí, chị Nguyễn Thị P_NĐ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng

đã nộp theo biên lai thu số 0006018 ngày 10-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị P_NĐ đã nộp xong tiền án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: chị P_NĐ và anh Đ_BĐ vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã VL, H. Hồng Dân, T. Bạc Liêu;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công

Lê Chí Công